TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 154/2022/DS-PT Ngày: 18-8-2022 V/v: Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Bá Kha**

Các Thẩm phán: Ông **Lê Quang Tấn**

Bà **Nguyễn Thị Nhiên**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Mai** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:*** Ông **Trịnh Văn Đương** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 87/2022/TLPT-DS ngày 12 tháng 7 năm 2022, về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm

Do bản án dân sự sơ thẩm số 16/2022/DS-ST ngày 19/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 107/2022/QĐ-PT ngày 26 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Bà **Trịnh Thị H**, sinh năm: 1978. Địa chỉ: Tổ 6, ấp Phước Th, xã Vĩnh Ph A, huyện Gò Q, tỉnh Kiên Giang. Có mặt

- ***Bị đơn:*** Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm: 1968. Địa chỉ: Tổ 6, ấp Phước Th, xã Vĩnh Ph A, huyện Gò Q, tỉnh Kiên Giang. Có mặt

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn Trịnh Thị H và bị đơn Nguyễn Văn N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/12/2021 được Tòa án thụ lý, nguyên đơn bà Trịnh Thị H trình bày nội dung khởi kiện với các yêu cầu như sau:

Vào ngày 18/6/2021, khoảng 17 giờ 30 phút, tại sau rẫy nhà bà, khi bà đang làm cỏ thì ông Nguyễn Văn N bơi xuồng ra và chửi tục thô lỗ với bà, nói bà lấn đất của ông N. Bà mới hỏi ông N "đất của mày đến đâu mà nói tao lấn đất mày", ông N mới lấy cây sào đang cầm chỉ vào trên phần đất của bà nói là đất ông N tới đó. Bà mới nói "mày thấy trụ đá thi hành án cậm hay không mà mày nói đất mày tới đó". Ông N nói thi hành án cặm như vậy ông không chịu. Bà nói "không chịu thì mày đi thưa đi, đất tao thì tao cặm (cặm tàu dừa theo lằn bờ)". Khi đó ông N lấy cây sào bằng tre ông N dùng chống xuồng đang cầm trên tay thụt vào bụng bà một cái, trúng vào vị trí bụng trái của bà. Lúc đó bà lùi lại thì ông N tiếp tục giơ cây sào định đánh tiếp thì bà giơ cây dao đang cầm trên tay nói nếu ông N đánh bà nữa thì bà phang, bà la làng, nên ông N chống xuồng bỏ đi vào nhà.

Sau đó, bà cũng bơi xuồng vào đi trình báo công an xã Vĩnh Ph A ngay lúc đó. Công an xã kêu bà lại trạm y tế xã lấy thuốc. Qua ngày hôm sau, do đau quá nên bà mới đi bệnh viện Bình A khám và nằm viện 04 ngày để theo dõi.

Lúc bà bị đánh không có ai chứng kiến nhưng tối hôm đó có mấy người hàng xóm đến thăm, bà có cho họ xem vết thương đó là bà L, bà K, bà Ng (mẹ ruột bà). Qua sáng hôm sau, có bà Tư T (Trịnh Thị T là cô ruột của bà) xem vết thương, sau đó bà đi bệnh viện.

Bà đã điều trị tiền thuốc, tiền xe đi khám bệnh, tiền ngày công lao động của bà và người nuôi bệnh, tiền nghỉ dưỡng sau khi nằm viện, tổng cộng bằng 11.712.000đồng, gồm:

Tiền thuốc tổng cộng bằng 3.812.000đồng.

Tiền xe chở đi khám bệnh và chở về (06 chuyến) bằng 3.400.000đồng.

Tiền ngày công lao động trong thời gian nằm bệnh là 04 ngày, mỗi ngày 250.000 đồng, cho bà và người nuôi bà khi nằm viện, tổng cộng bằng 2.000.000đồng.

Tiền nghỉ dưỡng sau nằm viện là 10 ngày bằng 2.500.000đồng.

Nay bà yêu cầu buộc ông Nguyễn Văn N phải bồi thường cho bà số tiền 11.712.000đồng và yêu cầu đưa ông N đi cải tạo vì trước đây ông N đã từng đánh cha bà và tính chất côn đồ không bỏ được.

Bị đơn ông Nguyễn Văn N trình bày: Giữa đất của gia đình ông và bà H có một con mương (con mương của nhà ông N) nhưng gia đình bà H cứ bỏ rác xuống mương. Hôm 18/6/2021, ông có nói qua nói lại với bà H chứ ông không có đánh bà H, toàn bộ sự việc là do bà H tự ngụy tạo, vừa ăn cướp vừa la làng. Ông không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà H.

**Tại bản án dân sự sơ thẩm số 16/2022/DS-ST ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang quyết định*:

- Áp dụng Điều 26, 35, 39, 147 và 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

- Áp dụng Điều 584, 585, 588 và 590 Bộ luật Dân sự;

- Áp dụng Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

1. Tuyên: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị H.

Xử: Buộc ông Nguyễn Văn N phải có nghĩa vụ bồi thường cho bà Trịnh Thị H tổng số tiền bằng 3.610.230đồng, gồm: tiền thuốc điều trị vết tH là 1.610.230đồng và tiền ngày công lao động trong thời gian nằm viện của bà H và người nuôi là 2.000.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành mà người phải thi hành án chưa thi hành xong thì phải chịu lãi suất đối với khoản tiền chưa thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Bác một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị H với tổng số tiền bằng 8.101.770đồng do không có căn cứ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Nguyễn Văn N phải nộp 300.000đồng. Buộc bà Trịnh Thị H phải nộp 405.000 đồng (8.101.770đồng x 5%) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với một phần yêu cầu khởi kiện không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 31/5/2022 bị đơn ông Nguyễn Văn N có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét ông không đồng ý bồi thường tiền thuốc và các khoản chi phí cho bà H với số tiền 3.610.230 đồng vì ông không có đánh bà H. Ngày 02/6/2022, nguyên đơn Trịnh Thị H kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xử buộc ông Nguyễn Văn N phải bồi thường cho bà tổng số tiền 11.712.000 đồng đồng thời yêu cầu tòa án cấp phúc thẩm đưa ông N đi cải tạo vì ông N là người rất côn đồ, hay hành hung người khác.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung kháng cáo, sửa bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Bị đơn Nguyễn Văn N rút toàn bộ nội dung kháng cáo và đồng ý bồi thường cho nguyên đơn tổng cộng các khoản là 5000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang nêu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của các bên đương sự, từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án đã thực hiện và chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về hướng giải quyết vụ án:

Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự sửa bản án sơ thẩm theo hướng ghi nhận sự tự nguyện của ông N bồi thường cho bà H tổng cộng các khoản là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của ông N. Không chấp nhận kháng cáo của bà H.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ của nguyên đơn, bị đơn và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của nguyên đơn và bị đơn về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại Điều 271, 272, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo của bản án sơ thẩm: Xét đơn kháng cáo của nguyên đơn Trịnh Thị H yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xử buộc ông Nguyễn Văn N phải bồi thường cho bà tổng số tiền 11.712.000 đồng, đồng thời yêu cầu tòa án cấp phúc thẩm đưa ông N đi cải tạo vì ông N là người rất côn đồ, hay hành hung người khác. Hội đồng xét xử xét thấy: Vào ngày 18/6/2021, tại phía sau rẫy khóm nhà bà Trịnh Thị H thuộc ấp Phước Thạnh, xã Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao, ông Nguyễn Văn N dùng một khúc tre khô đánh bà Trịnh Thị H. Sự việc đã được bà Trịnh Thị H yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao điều tra, xác minh và giám định thương tích cho bà H. Theo bản kết luận giám định pháp y về tH tích số 433/TgT, ngày 03/11/2021, của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho bà Trịnh Thị H là 00%. Tuy rằng kết luận bà H bị tổn thương cơ thể là 00 %. Nhưng việc bà H bị tổn tH phần mềm bụng trái là có thật và thực tế có đi điều trị ở bệnh viện Bình An. Bệnh án ngày 22/6/2021 của bệnh viện Bình An có ghi lý do vào viện là bà H bị bầm nề vùng bụng trước. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các chứng từ hợp lệ, xét khách quan toàn diện vụ án, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị H, buộc ông Nguyễn Văn N phải có nghĩa vụ bồi thường cho bà Trịnh Thị H tổng số tiền bằng 3.610.230đồng, gồm:

tiền thuốc điều trị vết thương là 1.610.230đồng và tiền ngày công lao động trong thời gian nằm viện của bà H và người nuôi là 2.000.000đồng là phù hợp quy định của pháp luật. Bà H yêu cầu ông N phải bồi thường cho bà tổng số tiền 11.712.000 đồng là không có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm ông Nguyễn Văn N đồng ý bồi thường cho bà H tổng cộng các khoản là 5000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận và chấp nhận một phần kháng cáo của bà H. Đối với yêu cầu xử lý hình sự đối với ông Nguyễn Văn N của bà H thì căn cứ bản kết luận giám định pháp y tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà H là 00% nên không đủ cơ sở để xử lý hình sự đối với ông N. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Gò Quao đã có văn bản trả lời số 118 ngày 18/11/2021 cho bà H hành vi của Nguyễn Văn N không cấu thành tội phạm hình sự. Mặt khác yêu cầu xử lý hình sự đối với ông Nguyễn Văn N của bà H cũng không thuộc thẩm quyền giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với kháng cáo của ông Nguyễn Văn N, tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Văn N tự nguyện bồi thường cho bà H tổng các khoản chi phí là 5000.000 đồng, đây là sự tự nguyện của ông N phù hợp với pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Đồng thời ông N rút toàn bộ nội dung đơn kháng cáo. Việc rút kháng cáo của ông N là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của ông N.

[3] Xét về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị H là yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm được quy định tại Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự. Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì yêu cầu bồi thường về sức khỏe được miễn nộp tạm ứng án phí, án phí, tạm ứng lệ phí, lệ phí. Bà Trịnh Thị H thuộc trường hợp được miễn án phí nhưng Bản án sơ thẩm tuyên buộc bà Trịnh Thị H phải nộp 405.000đồng (8.101.770đồng x 5%) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với một phần yêu cầu khởi kiện không được Hội đồng xét xử chấp nhận là không phù hợp quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa phần án phí cho phù hợp quy định của pháp luật. Bà Trịnh Thị H không phải nộp án phí.

Từ những nhận định nêu trên nên trong thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của nguyên đơn Trịnh Thị H và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị đơn Nguyễn Văn N, chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang và sửa bản án dân sự sơ thẩm số 16/2022/DS-ST ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Việc sửa bản án sơ thẩm là do có tình tiết mới nên cấp sơ thẩm không có lỗi.

[4] Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn N phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm. Bà Trịnh Thị H không phải nộp án phí.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 16/2022/DS-ST ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 và khoản 5 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 26, 35, 39, 147 và 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Áp dụng Điều 584, 585, 588 và 590 Bộ luật Dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của ông Nguyễn Văn N.

- Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của nguyên đơn Trịnh Thị H.

- Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 16/2022/DS-ST ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của ông Nguyễn Văn N.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị H.

Ghi nhận ông Nguyễn Văn N bồi thường cho bà Trịnh Thị H tổng các khoản chi phí số tiền là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành mà người phải thi hành án chưa thi hành xong thì phải chịu lãi suất đối với khoản tiền chưa thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Bác một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị H với tổng số tiền bằng 6.712.000 đồng do không có căn cứ.

3. Về án phí dân sự:

3.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Nguyễn Văn N phải nộp 300.000đồng. Bà Trịnh Thị H không phải nộp án phí.

3.2. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn N phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu số tiền

tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai số 0008905 ngày 01/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Bà Trịnh Thị H không phải nộp án phí. Trả lại cho bà Trịnh Thị H 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0008908 ngày 03/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- TAND huyện Gò Quao;
- THA dân sự huyện Gò Quao;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Bá Kha

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán Thẩm phán Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trần Bá Kha